

Biểu mẫu 17

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo trình độ thạc sĩ
của Học viện Chính sách và Phát triển

TT	Nội dung	Các ngành đào tạo
1	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quyết định số 742/QĐ-HVCSPT ngày 06 tháng 07 năm 2023 của Học viện Chính sách và Phát triển
2	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Học viên được cấp tài khoản sử dụng phần mềm thư viện số với số lượng sách và tài liệu tham khảo lớn tại địa chỉ https://thuvienso.apd.edu.vn/ Học viên được các giảng viên có học hàm học vị và có kinh nghiệm giảng dạy, ngoài ra các chuyên đề do các chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực chuyên gia là lãnh đạo các đơn vị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến thuyết trình, thảo luận. Học viên còn tham gia chuyên đề thực tế tại các địa phương, các đơn vị phù hợp với chuyên ngành đào tạo. Học viên được cung cấp tài khoản học tập trực tuyến.

I. Chuyên ngành Chính sách công

1. Mục tiêu chung

1.1. Đối với chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu

Chương trình đào tạo thạc sĩ Chính sách công theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách.

Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững lý thuyết, có kiến thức, có trình độ cao về thực hành, nghiên cứu, hoạch định về lĩnh vực Chính sách công; có tư duy độc lập, khả năng sáng tạo, kỹ năng làm việc trong khu vực công như Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương, các tổ chức phi chính phủ, các viện nghiên

cứu và các trường đại học.

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công theo định hướng nghiên cứu, Học viên có thể tiếp tục học lên bậc tiến sĩ.

1.2. Đối với chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng

Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công theo định hướng ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn trong hoạch định và tổ chức thực thi chính sách; phát huy hiệu quả kiến thức thuộc chuyên ngành vào công việc cụ thể, phù hợp với công việc thực tế tại đơn vị.

Thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững lý thuyết, có kiến thức, có trình độ cao về thực thi chính sách trong hoạch định và tổ chức thực thi chính sách thuộc lĩnh vực kinh tế vĩ mô; có kỹ năng làm việc trong các Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức Tài chính – Tín dụng, các ngân hàng, doanh nghiệp trong và ngoài nước ...

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công theo định hướng ứng dụng, Học viên có thể tiếp tục học lên bậc tiến sĩ sau khi học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phẩm chất chính trị

Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuân thủ chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa trong các chính sách ban hành.

2.2. Về kiến thức

Mở rộng, nâng cao và cập nhật cho Học viên các kiến thức cơ sở đã được đào tạo ở bậc đại học về chuyên ngành Chính sách công;

Trang bị mới theo hướng chuyên sâu cho học viên về kiến thức chuyên ngành Chính sách công đặc biệt chuyên sâu trong lĩnh vực chính sách kinh tế vĩ mô;

Trang bị những kiến thức thực tiễn thông qua việc giải quyết các bài tập tình huống trong quá trình đào tạo.

Nắm vững được kiến thức và giải quyết các mối quan hệ giữa các khu vực khác nhau trong nền kinh tế;

Mở rộng, nâng cao và cập nhật cho Học viên các kiến thức cơ sở đã được đào tạo ở bậc đại học ngành Quản lý Nhà nước, chuyên ngành Chính sách công;

Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong hoạch định và thực thi chính sách trong lĩnh vực kinh tế vĩ mô; có tư duy phân biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ

Trang bị những kiến thức thực tiễn trong lĩnh vực quản lý nhà nước, chuyên sâu về hoạch định và thực thi chính sách công thông qua việc giải quyết các bài tập tình huống trong quá trình đào tạo.

2.3. Về năng lực

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

Tư duy tổng hợp về kinh tế - xã hội, nắm vững kiến thức về Chính sách công, các kỹ năng, nghiệp vụ trong lĩnh vực chính sách và quản lý nhà nước;

Có năng lực phân tích, hoạch định chính sách, đánh giá, quản trị... các vấn đề liên quan đến chính sách kinh tế - xã hội nói chung và kinh tế vĩ mô nói riêng;

Kỹ năng thực hành ở mức độ thành thạo để tham mưu, hoạch định, phân tích và phản biện chính sách;

Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy về quản lý nhà nước, chính sách công trong các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học;

Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở trình độ Tiến sĩ; tích lũy kinh nghiệm để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia trong lĩnh vực Chính sách công.

2.4. Về kỹ năng

Có kỹ năng và nghiệp vụ chuyên nghiệp trên lĩnh vực Chính sách công và chuyên sâu trong lĩnh vực chính sách kinh tế vĩ mô, có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá một cách toàn diện các vấn đề kinh tế ở tầm vĩ mô; có kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp trong giải quyết công việc hàng ngày.

Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển công nghệ mới trong hoạch định và thực thi chính sách.

Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến hoạch định và thực thi chính sách; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến phản biện bằng ngoại ngữ.

Có kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp trong giải quyết công việc hàng ngày.

Có kỹ năng phân tích logic các diễn biến kinh tế, từ đó đưa ra các dự báo hoặc ý kiến tư vấn cho cơ quan chức năng về những dự báo kinh tế vĩ mô.

2.5. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề trong công tác hoạch định và thực thi chính sách và đề xuất những sáng kiến có giá trị;

Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn;

Đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;

Có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn;

Có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề lớn;

Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy trong hoạch định và thực thi chính sách nói

chung và lĩnh vực là kinh tế vĩ mô nói riêng trong các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học;

Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở trình độ Tiến sĩ; tích lũy kinh nghiệm để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia trong hoạch định và thực thi chính sách kinh tế vĩ mô.

II. Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng

1. Mục tiêu chung

1.1. Đối với chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu

Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng nghiên cứu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu của ngành, chuyên ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn và hoạch định chính sách trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo.

Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững lý thuyết, có kiến thức, có trình độ cao về thực hành, nghiên cứu, hoạch định chính sách trong lĩnh vực tài Tài chính – Ngân hàng; có tư duy độc lập, khả năng sáng tạo, kỹ năng làm việc trong các Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức Tài chính – Tín dụng, các ngân hàng, các viện nghiên cứu và các trường đại học.

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng nghiên cứu, Học viên có thể tiếp tục học lên bậc tiến sĩ.

1.2. Đối với chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng

Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng; phát huy hiệu quả kiến thức thuộc chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng vào công việc cụ thể, phù hợp với công việc thực tế tại đơn vị.

Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững lý thuyết, có kiến thức, có trình độ cao về thực thi chính sách trong lĩnh vực tài Tài chính – Ngân hàng; có kỹ năng làm việc trong các Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức Tài chính – Tín dụng, các ngân hàng ...

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng theo định hướng ứng dụng, Học viên có thể tiếp tục học lên bậc tiến sĩ sau khi học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phẩm chất chính trị

- Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuân thủ chủ trương đường lối, chính sách của

Đảng và pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa trong các chính sách ban hành.

2.2. Về kiến thức

- Giúp cho học viên nắm rõ vai trò của các cơ quan hành chính Nhà nước trong phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính cho phát triển;

- Nắm vững kiến thức về thu, chi ngân sách và giải pháp nhằm quản lý hiệu quả thu ngân sách cũng như hiệu quả trong chi tiêu Chính phủ;

- Nắm vững được kiến thức và giải quyết các mối quan hệ giữa các khu vực tài chính khác nhau trong nền kinh tế;

- Mở rộng, nâng cao và cập nhật cho Học viên các kiến thức cơ sở đã được đào tạo ở bậc đại học ngành Tài chính – Ngân hàng, chuyên sâu về Tài chính công;

- Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ;

- Có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý, bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng;

- Trang bị mới theo hướng chuyên sâu cho học viên về kiến thức trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng đặc biệt chuyên sâu về Tài chính công;

- Trang bị những kiến thức thực tiễn trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, chuyên sâu về Tài chính công thông qua việc giải quyết các bài tập tình huống trong quá trình đào tạo.

2.3. Về kỹ năng

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

- Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến Tài chính – Ngân hàng; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến phản biện bằng ngoại ngữ.

- Có kỹ năng và nghiệp vụ chuyên nghiệp trên lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng và chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính công, có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá một cách toàn diện các vấn đề Tài chính – Ngân hàng ở tầm vĩ mô; có kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp trong giải quyết công việc hàng ngày.

- Có kỹ năng phân tích logic các diễn biến kinh tế, từ đó đưa ra các dự báo hoặc ý kiến tư vấn cho cơ quan chức năng về những dự báo kinh tế, tài chính, đặc biệt trong việc lập dự toán ngân sách

2.4. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành Tài chính – Ngân hàng và đề xuất những sáng kiến có giá trị;

- Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn;

- Đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;
- Có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn;
- Có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề lớn;
- Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy về lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng nói chung và lĩnh vực hẹp là quản lý Tài chính công nói riêng trong các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học;
- Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở trình độ Tiến sĩ; tích lũy kinh nghiệm để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.

III. Chuyên ngành Kinh tế phát triển

Mục tiêu của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển cung cấp kiến thức chuyên sâu về các vấn đề liên quan đến sự tiến hóa và tăng trưởng của nền kinh tế. Các học viên sẽ được trang bị các kiến thức kinh tế học về kinh tế phát triển, các kiến thức và kỹ năng liên quan đến công tác xây dựng chính sách phát triển, phân tích và đánh giá tình hình kinh tế, phân tích và đánh giá chính sách, kế hoạch phát triển, chương trình và dự án phát triển.

Học viên tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ Kinh tế phát triển có thể học tập ở bậc cao hơn và tích lũy kiến thức để trở thành chuyên gia về lập/ tổ chức lập/nhà quản lý/nhà nghiên cứu/giảng viên cao cấp trong lĩnh vực quản trị, quản lý về kinh tế phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phẩm chất chính trị

- Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuân thủ chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa trong các chính sách ban hành.

2.2. Về kiến thức

- Có kiến thức về nguyên lý phát triển kinh tế và quá trình phát triển kinh tế cấp vùng, cấp địa phương, và của các hệ thống kinh tế trên thế giới;
- Có kiến thức về mô hình kinh tế vĩ mô, kinh tế vĩ mô, kinh tế phát triển, xây dựng và thực thi chính sách phát triển kinh tế;
- Có kiến thức về các nguyên lý xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án phát triển;

2.3. Về kỹ năng

- Có kỹ năng lựa chọn lý thuyết, thu thập và xử lý thông tin, dữ liệu, tổng hợp các văn bản chính sách và các tài liệu khác để phân tích, đánh giá, đề xuất, xây dựng, và thực thi chính sách phát triển kinh tế;
- Có kỹ năng chuyên sâu trong thu thập thông tin phục vụ xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình và dự án phát triển;

- Có kỹ năng sử dụng các phần mềm tin học và các ứng dụng khác để xử lý dữ liệu kinh tế

2.4. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để rút kinh nghiệm và tự định hướng, thích nghi trong môi trường nghề nghiệp thay đổi;

- Có khả năng phân biện các vấn đề, các chủ đề, các chính sách trong lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội. Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong công việc

- Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn

IV. Chuyên ngành Kinh tế quốc tế

1. Mục tiêu chung

Chương trình thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế Quốc tế kết hợp nền tảng kiến thức kinh tế quốc tế nói chung và đặc thù đào tạo tập trung vào lĩnh vực kinh tế quản lý khu vực công của Học viện nói riêng, nhằm cung cấp cho học viên một cái nhìn sâu rộng về chính sách kinh tế đối ngoại. Chương trình tập trung vào kiến thức lý thuyết và thực nghiệm liên quan đến thương mại quốc tế, quản lý đầu tư quốc tế (FDI và FII), quản lý nguồn vốn viện trợ phát triển chính thức (ODA), tài chính quốc tế... với mục tiêu xây dựng cho học viên cách tiếp cận và tư duy dưới góc độ toàn cầu hóa về thị trường, chính sách và các lực lượng khác trong nền kinh tế thế giới. Đặc biệt, chương trình giúp học viên tìm hiểu các chiến lược đón đầu xu hướng hội nhập, cũng như cách thức ứng phó với những thay đổi liên tục của nền kinh tế thế giới, từ đó xây dựng chính sách kinh tế đối ngoại phù hợp cho Việt Nam nhằm chủ động hơn trong quá trình tham gia sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu.

Chương trình tập trung đào tạo Thạc sỹ Kinh tế Quốc tế làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu, hoạch định và thực thi chính sách vĩ mô. Các học phần bắt buộc, theo đó, đều hướng tới mục tiêu cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực chính sách vĩ mô quốc tế, bao gồm: chính sách thương mại quốc tế, chính sách thu hút và quản lý đầu tư nước ngoài (FDI và FII), quản lý và sử dụng nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA), chính sách điều phối thị trường tài chính quốc gia trong môi trường toàn cầu hóa nhằm ứng biến với những thay đổi bất ngờ từ nền kinh tế thế giới.

Học viên có thể lựa chọn một trong hai chương trình cụ thể sau:

1.1. Đối với chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu

Đối với học viên có mong muốn theo đuổi công việc nghiên cứu, Chương trình bồi dưỡng khả năng nghiên cứu độc lập, tư duy lý luận, kiến thức về các công cụ phân tích định lượng, đánh giá chính sách cùng các kỹ năng cần thiết khác cho học viên thông qua những học phần như Phương pháp nghiên cứu khoa học, Kinh tế lượng trong phân tích và dự báo kinh tế xã hội và trong các môn học chuyên ngành... Bên cạnh đó chương trình cũng cung cấp các nội dung mang tính lý thuyết chuyên sâu về chính sách vĩ mô, đặc biệt là chính sách đầu tư và chính sách tài chính trong môi trường kinh tế quốc tế thông qua các học phần chuyên ngành bắt buộc. Như vậy, sau khóa học, học viên có thể vận dụng các kỹ năng và kiến thức thu nhận được để hình thành các ý tưởng nghiên cứu độc lập,

phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, cũng như tự tìm tòi và khám phá các lĩnh vực mới thuộc ngành Kinh tế quốc tế.

Chương trình đào tạo thạc sỹ Kinh tế Quốc tế theo định hướng nghiên cứu và hoạch định chính sách kinh tế quốc tế được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn giáo dục của Việt Nam và quốc tế về nội dung và kết cấu. Sau khi tốt nghiệp, học viên đáp ứng các điều kiện cơ bản để tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu ở bậc tiến sỹ ở Việt Nam và nước ngoài.

1.2. Đối với chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng

Chương trình Thạc sỹ Kinh tế Quốc tế theo định hướng ứng dụng tập trung đào tạo nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực quản lý và thực thi chính sách kinh tế quốc tế. Học viên được cung cấp kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ liên quan đến công tác quản lý, điều phối và giám sát việc ban hành, áp dụng và thực hiện chính sách kinh tế vĩ mô, đặc biệt là chính sách thu hút, phân bổ, và quản lý FDI, FII và ODA thông qua các tình huống thực tiễn. Chương trình thiết kế các chuyên đề thực tế tạo cơ hội cho học viên tiếp xúc với các chuyên gia làm việc trong lĩnh vực hoạch định, quản lý và thực thi chính sách từ các Bộ, Ban, Ngành của nhà nước nhằm tăng cường hiểu biết cũng như các vấn đề, trở ngại, thách thức trong thực tế cho học viên.

Học viên tốt nghiệp chương trình Kinh tế Quốc tế theo hướng ứng dụng có thể làm việc trong ngành KH&ĐT, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương khác có liên quan, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức kinh tế.

Bên cạnh kiến thức chuyên môn, học viên ở cả hai chương trình nghiên cứu và ứng dụng được bồi dưỡng toàn diện các kỹ năng nhằm nâng cao khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, phản biện chính sách, khả năng sử dụng thành thạo các công cụ phân tích, dự báo và đánh giá chính sách kinh tế quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Học viên sau khi tốt nghiệp chương trình thạc sỹ Kinh tế Quốc tế sẽ đạt được những yêu cầu năng lực như sau:

2.1. Về phẩm chất chính trị

Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuân thủ chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa trong các chính sách ban hành.

2.2. Về kiến thức

<i>Đối với chương trình thạc sỹ Kinh tế Quốc tế theo định hướng nghiên cứu</i>	<i>Đối với chương trình thạc sỹ Kinh tế Quốc tế theo định hướng ứng dụng</i>
<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình cung cấp lý thuyết chuyên sâu về quan hệ kinh tế quốc tế và chính sách vĩ mô quốc tế, đặc biệt là chính sách đầu tư quốc tế và chính sách tài chính quốc gia trong môi trường toàn cầu; - Học viên được bồi dưỡng kiến thức về hoạch định chính sách, bao gồm: chính sách thu hút và sử dụng vốn FDI ở cấp quốc gia và địa phương, 	<ul style="list-style-type: none"> - Học viên có kiến thức chuyên môn về quản lý và thực thi pháp luật và chính sách trong thương mại quốc tế, đầu tư quốc tế (quản lý ODA và FDI), thẩm định dự án đầu tư quốc tế, quản trị rủi ro tài chính trong môi trường toàn cầu; - Thông qua các buổi thảo luận và tọa đàm với các chuyên gia đến từ các Cục, Vụ thuộc Bộ

<p>chính sách quản lý ODA, chính sách xuất nhập khẩu, chính sách tài chính...;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học viên có kiến thức về phương pháp phân tích và đánh giá định lượng hiệu quả của các chính sách đến sự phát triển kinh tế Việt Nam trong môi trường hội nhập và toàn cầu hóa. - Có khả năng dự đoán tác động của kinh tế thế giới đến thương mại, đầu tư và ổn định tài chính vĩ mô ở Việt Nam để xây dựng các kịch bản ứng phó với các thay đổi bất thường trên thị trường quốc tế như khủng hoảng tài chính, khủng hoảng nợ công... - Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể phát triển những định hướng nghiên cứu khoa học mới để tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu ở trình độ tiến sỹ, hoặc phụ trách giảng dạy tại các trường đại học đào tạo chuyên ngành Kinh tế Quốc tế. 	<p>Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan khác, học viên sẽ nắm được các kiến thức thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế quốc tế, ứng dụng vào đàm phán các hiệp định thương mại, đầu tư, hợp tác kinh tế song phương lẫn đa phương (như TPP, AEC, EVFTA...). nhằm tăng sự chủ động của Việt Nam khi tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình bồi dưỡng cho học viên khả năng dự đoán tác động của kinh tế thế giới đến thương mại, đầu tư và ổn định tài chính vĩ mô ở Việt Nam thông qua phân tích định tính và đánh giá dữ liệu công việc hàng ngày; - Sau khi tốt nghiệp thạc sỹ chuyên ngành KTQT theo hướng ứng dụng, học viên có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương. Học viên cũng có thể học bổ sung kiến thức một số môn liên quan đến phương pháp nghiên cứu khoa học và có thể học lên trình độ tiến sỹ tại các trường đại học trong và ngoài nước.
--	--

2.3. Về kỹ năng

<i>Đối với chương trình thạc sỹ Kinh tế Quốc tế theo định hướng nghiên cứu</i>	<i>Đối với chương trình thạc sỹ Kinh tế Quốc tế theo định hướng ứng dụng</i>
<ul style="list-style-type: none"> + Có kỹ năng phân tích, đánh giá và phản biện chính sách kinh tế quốc tế và kinh tế vĩ mô. + Có kỹ năng sử dụng các công cụ phân tích định lượng, các phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên sâu; + Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; đồng thời có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình để trình bày các ý tưởng nghiên cứu mới; + Có kỹ năng nghiên cứu độc lập và khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá một cách toàn diện các vấn đề kinh tế quốc tế ở tầm vĩ mô để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, cũng như tìm hiểu các khía cạnh chuyên sâu trong kinh tế quốc tế; + Có kỹ năng ngoại ngữ tốt: (1) có thể hiểu được các tài liệu, văn bản, phát biểu tại các hội thảo, hội nghị chuyên ngành; (2) có thể diễn đạt bằng ngoại 	<ul style="list-style-type: none"> + Có khả năng điều phối, quản lý và thực thi chính sách kinh tế quốc tế; + Có khả năng vận dụng các kinh nghiệm quốc tế và Việt Nam trong thực thi chính sách để giải quyết các tình huống công việc cụ thể liên quan đến lĩnh vực kinh tế quốc tế; + Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; đồng thời có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp trong giải quyết công việc hàng ngày; + Có kỹ năng tư duy độc lập và khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá một cách toàn diện các vấn đề trong quản lý và thực thi chính sách kinh tế quốc tế ở tầm vĩ mô để thu thập và cung cấp những phản hồi hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách; + Có kỹ năng ngoại ngữ tốt: (1) có thể hiểu được báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các

<p>ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; (3) có thể viết báo cáo bằng ngoại ngữ về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực kinh tế quốc tế; (4) có thể trình bày rõ ràng các ý kiến phản biện, ý tưởng nghiên cứu hoặc các vấn đề kỹ thuật.</p>	<p>vấn đề chuyên môn; (2) có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống nghiệp vụ thông thường; (3) có thể viết báo cáo công việc bằng ngoại ngữ; (4) có thể giao tiếp với các chuyên gia, các doanh nhân, tổ chức nước ngoài để giải quyết công việc chuyên môn.</p>
---	---

2.4. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên ngành Kinh tế Quốc tế và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và lãnh đạo;

- Tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao; tích lũy kinh nghiệm để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia trong lĩnh vực Kinh tế quốc tế;

- Có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề lớn; đưa ra được những kết luận ở cấp độ chuyên gia về các vấn đề phức tạp liên quan đến nghiệp vụ; có khả năng bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn.

V. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ Quản trị kinh doanh của Học viện Chính sách và Phát triển được xây dựng theo định hướng ứng dụng nhằm giúp học viên phát triển các kiến thức, có năng lực chuyên sâu, năng lực nghiên cứu và phát hiện các vấn đề và giải quyết các vấn đề về quản trị kinh doanh đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập kinh tế thế giới.

Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững lý thuyết, có kiến thức, có trình độ cao về thực thi chính sách trong lĩnh vực tài Quản trị kinh doanh; có kỹ năng làm việc trong các Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức Tài chính – Tín dụng, các ngân hàng ...

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh theo định hướng ứng dụng, Học viên có thể tiếp tục học lên bậc tiến sĩ sau khi học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu khoa học.

2. Chuẩn đầu ra

2.1 Về phẩm chất chính trị:

Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuân thủ chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa trong các chính sách ban hành.

2.2. Về kiến thức:

- Vận dụng được các kiến thức cơ sở chuyên môn rộng ngành Quản trị kinh doanh để thích ứng tốt với những công việc khác nhau thuộc lĩnh vực rộng của ngành học, có khả năng làm việc độc lập;
- Nắm vững, tích lũy và nâng cao những kiến thức về kinh tế nói chung để nhìn nhận bối cảnh kinh doanh;
- Nắm vững được kiến thức cơ bản và nâng cao về kinh tế học để có thể hiểu được các cơ chế vận hành của thị trường cũng như về đặc điểm, cấu trúc và hành vi của một nền kinh tế;
- Nắm vững và vận dụng được các kiến thức về lãnh đạo và quản lý ở quy mô một doanh nghiệp;
- Hiểu và nắm bắt được hệ thống tài chính của một quốc gia, các định chế tài chính cấu thành hệ thống tài chính quốc gia; và những dịch vụ cơ bản của mỗi loại định chế tài chính, các tổ chức tài chính quốc tế;
- Nắm bắt được các quy định của các đạo luật cụ thể điều chỉnh trực tiếp các hoạt động kinh tế;
- Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh để tổ chức các quá trình kinh doanh, nắm bắt cơ hội kinh doanh;
- Vận dụng kiến thức Marketing trong thực tiễn hoạt động của các tổ chức/doanh nghiệp;
- Vận dụng kiến thức Quản trị sản xuất, vận hành trong các doanh nghiệp;
- Vận dụng kiến thức, phương pháp và công cụ trong hệ thống tài chính, kiến thức Quản trị tài chính và kế toán trong doanh nghiệp;
- Vận dụng kiến thức về Quản trị nhân lực trong các tổ chức/doanh nghiệp;
- Vận dụng kiến thức về Quản trị chiến lược trong các doanh nghiệp;
- Vận dụng kiến thức về văn hóa, hành vi tổ chức và các hình thức tổ chức hoạt động doanh nghiệp.

2.3. Về kỹ năng:

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.
- Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến Quản trị kinh doanh; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến phản biện bằng ngoại ngữ.

- Làm chủ các kỹ năng nghề nghiệp và phương tiện thông tin điện tử hiện đại và có phẩm chất cá nhân cần thiết để thành công trong nghề nghiệp.
- Làm chủ các kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng ra quyết định, lãnh đạo nhóm, hình thành ý tưởng mới để nhận diện được các cơ hội kinh doanh, huy động và tổ chức các nguồn lực nắm bắt thành công các cơ hội đó.
- Nhận diện và giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn sản xuất kinh doanh trên cơ sở sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực hữu hạn của tổ chức; đương đầu với các biến động của môi trường kinh doanh

2.4. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành Quản trị kinh doanh và đề xuất những sáng kiến có giá trị;
- Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn;
- Đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn;
- Có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn;
- Có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề lớn;
- Có khả năng nghiên cứu, giảng dạy về lĩnh vực Quản trị kinh doanh trong các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học;
- Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở trình độ Tiến sĩ; tích lũy kinh nghiệm để trở thành nhà lãnh đạo, chuyên gia trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2023

Giám đốc



PGS, TS. Trần Trọng Nguyên